

Bản án số: 77/2020/HS-PT
Ngày 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trang Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo Nguyễn Văn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HSST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1972 tại huyện M, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp K, xã L, huyện M, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1950 và bà Lương Thị B, sinh năm 1951; có vợ tên Hà Thị E, sinh năm: 1972; con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại: Ông Phạm Văn B, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp K, xã L, huyện M, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13 tháng 6 năm 2019, ông Phạm Văn B, sinh năm 1965, nơi cư trú: ấp K, xã L, huyện M, tỉnh Bạc Liêu biết được sự việc ông Phạm Thanh T, sinh năm 1974 là em ruột của ông B, bị Nguyễn Văn A dùng đá chọi vào đầu gây thương tích nên qua nhà tìm A nói chuyện. Trên

đường đi ông B lượm 02 cục đá 4x6 có sẵn trên đường cầm trên 02 tay, khi ông B còn cách cửa trước nhà A khoảng 06 mét, ông B la lớn tiếng “*Ông 5 Trung còn chết huống chi mày*”, vì 5 Trung là ông nội của A, do bức tức, nên bị cáo liền đi xuống bếp, lấy 01 con dao phay bằng kim loại màu đen, chiều dài 36 cm, có 01 bề sắc và 01 bề cạnh cầm trên tay rượt ông B, ông B chọi 01 cục đá loại 4x6 về hướng bị cáo nhưng không trúng. A tiếp tục rượt đuổi ông B chạy khoảng 36m thì ông B bị ngã trước hàng ba nhà ông Ngô Văn Q, tại ấp K, xã L. Lúc này, ông B trong tư thế nằm ngửa đầu ngẩng lên, còn A trong tư thế khom người, tay phải cầm dao chém liên tiếp vào người ông B, tay trái nắm tóc đè đầu ông B xuống. Sự việc được Công an xã đến can thiệp kịp thời và đưa ông B đi Bệnh viện điều trị từ ngày 13 tháng 6 năm 2019 đến ngày 18 tháng 6 năm 2019 thì xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn A có hành vi gây thương tích cho ông. Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 129/Tgt ngày 17/7/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Bạc Liêu kết luận về thương tích của ông Phạm Văn B: một sẹo ở vai trái, một sẹo nông ở 1/3 giữa ngoài đùi trái, tỷ lệ 08%, vật gây thương tích do vật sắc. Một sẹo ở giữa đỉnh, một sẹo ở khuỷu tay phải, một sẹo nông ở hông lưng phải, tỷ lệ 03%, vật gây thương tích do vật sắc. Dập móng ngón V bàn tay phải, điều trị không kết quả, tỷ lệ 01%, vật gây thương tích do vật tày. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 12%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn A tiếp tục bồi thường cho ông Phạm Văn B số tiền 8.710.980 đồng. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường ngay cho bị hại số tiền trên. Đối với số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn A đã nộp theo biên lai thu số 004193 ngày 29/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, ông Phạm Văn B được nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo yêu cầu hủy bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HSST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn A thay đổi nội dung kháng cáo, không kháng cáo xin hủy án sơ thẩm, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo việc thay đổi là phù hợp theo quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn A, nội dung kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét đánh giá, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc đang thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thờ cúng liệt sỹ; bị cáo đã khắc phục thêm cho bị hại toàn bộ số tiền thiệt hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên, đây là các tình tiết mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A về hình phạt, giảm một phần hình phạt cho bị cáo A từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị hại yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, cũng như người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[1.2] Tại cấp phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo, chỉ xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo phù hợp theo quy định tại Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như lời khai bị hại, người làm chứng, các vết thương trên cơ thể ông B và Kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 13/6/2019, tại ấp K, xã L, huyện M, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Văn A có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều dao liên tiếp vào người ông Phạm Văn B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tổng cộng là 12%.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Khi thực hiện hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại, bị cáo có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng vì bản tính hung hăng, xem thường pháp luật và tính mạng, sức khỏe của người khác nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội bằng cách dùng dao là hung khí nguy hiểm chém nhiều dao vào người của bị hại với tỷ lệ thương tích là 12%. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần hậu quả; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo phạm tội trong trường hợp có lỗi của bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định hành vi phạm tội của bị cáo có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp có lỗi của bị hại nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù là nghiêm khắc. Ngoài ra, tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm giấy xác nhận của chính quyền địa phương về việc đang thờ cúng Bà mẹ Việt Nam anh hùng và thờ cúng liệt sỹ, đang hưởng chế độ thờ cúng người có công Cách mạng; bị cáo khắc phục thêm cho bị hại toàn bộ số tiền thiệt hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Do đó, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[6] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát về việc chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc giảm hình phạt là có căn cứ nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

[7] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn A; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn A bồi thường cho ông Phạm Văn B số tiền 10.710.980đ (mười triệu bảy trăm mười ngàn chín trăm tám mươi đồng). Bị cáo đã nộp đủ số tiền 10.710.980đ (mười triệu bảy trăm mười ngàn chín trăm tám mươi đồng), theo biên lai thu số 004193 ngày 29/3/2020 và biên lai thu số 004263 ngày 21/9/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, ông Phạm Văn B được nhận số tiền 10.710.980đ (mười triệu bảy trăm mười ngàn chín trăm tám mươi đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bạc Liêu.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 20/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND CC tại TP HCM (01);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bạc Liêu (01);
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi Cục thi hành án dân sự huyện M (01);
- TAND huyện M (02b);
- CQĐT huyện M (01b);
- CQ Thi hành án Hình sự CA huyện M (01b);
- Bị cáo (01);
- Bị hại (01);
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Châu Minh Nguyệt